

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2018/HS-ST

Ngày: 18-01-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hà Nam

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Đức Nguyên

Bà Nguyễn Thị Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Văn Bình - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 95/2017/TLST-HS ngày 17/11/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 134/2017/QĐXXST-HS ngày 26/12/2017 đối với bị cáo:

Họ tên: Hà Đại D, sinh năm 1994; ĐKKHKT và chỗ ở: xóm 3, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hoá: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; dân tộc: Kinh; tiền án, tiền sự: Không; bố mẹ đẻ ông Hà Văn D, sinh năm 1962 (đã chết) và bà Ngô Thị H, sinh năm 1973; gia đình có 02 anh em bị cáo là con lớn; bị cáo chưa có vợ, con.

Bị cáo bị bắt giam giữ từ ngày 24/7/2017 cho đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định. (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: **Cháu Phan Thị Phương T**, sinh ngày 03/3/2004.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Anh Phan Ngọc H, sinh năm: 1976. (là bố đẻ của cháu T).

Chị Nguyễn Mai Kh, sinh năm 1978. (là mẹ đẻ của cháu T).

Đều trú tại: Xóm 6, xã T, huyện N, tỉnh Nam Định. (anh H có mặt tại phiên tòa),

Bị hại: **Cháu Ngô Thùy Tr**, sinh ngày 25/10/2001.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Anh Ngô Văn D, sinh năm: 1979. (là bố đẻ của cháu Tr).

Chị Phạm Thị H, sinh năm 1980. (là mẹ đẻ của cháu Tr).

Đều trú tại: Xóm 3, xã Tr, huyện T, tỉnh Nam Định. (chị H có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 15/7/2017, Hà Đại D đang ngồi chơi ở quán Karaoke Kevin của ông Phan Ngọc H ở xóm 6, xã T, huyện N, tỉnh Nam Định, thì có xe ô tô đoàn xiếc của tỉnh Hải Dương đi quảng cáo, phát tờ rơi chương trình biểu diễn xiếc vào tối ngày hôm đó tại UBND xã Trục Thuận. Thấy ô tô của đoàn xiếc đi qua cháu Phan Tuấn A (là con trai anh H) nói với D “tối anh dẫn em đi xem xiếc”. D nói “tối anh rảnh thì anh chở đi”. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Tuấn A không thấy D đến dẫn đi xem xiếc nên cháu Phan Thị Phương T (sinh ngày 03/3/2004, là chị gái của Tuấn A), dùng xe đạp điện chở Tuấn A đi xem xiếc. Khi đi đến đoạn đường cầu Đông Thụ thuộc xã Trục Thuận, thì Tuấn A và T gặp D đi đang đi xe máy ngược chiều, Tuấn A gọi thì D quay xe lại đi cùng đến UBND xã Trục Thuận gửi xe vào chờ xem xiếc. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, T nói “ở đây chán lắm” thì Tuấn A nói “hay đi về nhà anh D chơi cho biết nhà”, D đồng ý, lúc này Tuấn A mua được đồ chơi để chơi nên đổi ý không đi về nhà D còn D lấy xe đạp điện của T, chở T về nhà D để xe ở sân rồi cả hai đi vào trong phòng khách. D bật điện lấy hai chai chanh muối trong tủ lạnh để mời T uống, nhưng T từ chối không uống. Lợi dụng nhà không có ai D nảy sinh ý định hiếp dâm T để thỏa mãn nhu cầu tình dục, D nói với T “đi vào phòng anh ngồi cho mát”, D đi trước vào phòng bật điện, bật quạt, T đi sau đến cửa phòng thì dừng lại, D cầm tay T kéo vào phòng thì T hất tay D ra và nói “ông ngồi một đầu tôi ngồi một đầu”. D ngồi vào đầu giường phía trong, T ngồi đầu giường phía ngoài sát mép cửa. D tiến sát đến chỗ T và tắt công tắc điện, D ôm lấy T đẩy ngã ra giường rồi hôn T, D dùng tay phải luồn qua áo sò vú, sau đó tiếp tục đưa tay xuống cởi cúc và khóa quần, kéo quần của T tụt xuống đến đầu gối sờ tay vào âm đạo của T, T chống cự dùng tay kéo tay của D lên, ngay lúc đó anh Nguyễn Chi L (sinh năm 1986, trú tại xóm 16 xã T, huyện N là chủ chỗ D làm) gọi điện cho D, D buông T ra và nghe điện thoại, thấy vậy T ngồi dậy kéo quần lên và cài cúc, cài khóa quần lại. Sau khi nghe điện thoại xong D tiếp tục ôm ghì lấy T đè xuống giường, tay trái D ghì lấy cổ T để T không đẩy được, tay phải D cởi cúc, khóa quần kéo tụt quần ra khỏi người T, T chống cự một tay đẩy vào ngực và một tay cầm tay phải của D kéo lên vừa nói “đừng mà D” nhưng không được, ngay lúc đó D cởi quần của mình ra đè lên người T, dùng tay đưa D vật của

mình vào âm đạo của T, T không chống cự được lên đã dùng hai tay cào cào vào người D, D chống hai tay xuống giường và thực hiện hành vi giao cấu với T, khi đang thực hiện hành vi giao cấu thì anh Phan Ngọc H gọi điện vào số máy của D, D buông T ra để nghe điện thoại, T ngồi dậy mặc quần áo lại. Anh Hải gọi hỏi D “còn nhân viên không”, D trả lời “không chú ạ”. Sau đó D không có hành vi gì với T nữa đồng thời mặc lại quần và bảo T chờ xuống chỗ rạp xiếc lấy xe máy đi làm. Khi đi đến gần UBND xã Trục Thuận thì D nhìn thấy Ngô Thùy Tr (là người yêu của D, sinh ngày 25/10/2001 trú tại xóm 3, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định) đang đi bộ về nhà. Đến rạp xiếc T đi vào tìm em, còn D lấy xe máy quay lại đón Tr đi chơi, một lúc sau thì Tr và D về nhà D vào phòng ngủ của D ôm hôn nhau và quan hệ tình dục. Tại rạp xiếc T đi tìm Tuấn A nhưng không thấy, T đi về để gọi bố mẹ ra tìm, khi đi qua nhà D thấy xe máy dựng ở sân, T dừng xe lại và gọi “anh D ơi, anh D ơi”, nghe thấy tiếng T gọi D và Tr không quan hệ tình dục nữa, D mặc quần áo lại và đi ra hỏi T “không xem xiếc nữa à, Tuấn A đâu”, T nói “em không tìm thấy nó, anh xuống tìm hộ em”, D nói lại “đi ra tìm nó không nó lạc” và gọi Tr “vợ ơi”, Tr ở trong nhà đi ra nhìn thấy T. Tr chào T “em chào chị ạ”. T không nói gì đi xuống rạp xiếc tìm Tuấn Anh. D lấy xe máy chở Tr đến cầu Đông Thụ ngồi chơi sau đó chở Tr về nhà. (BL: 63-72; 108- 121; 162- 165).

Đến ngày 17/7/2017 vợ chồng anh Phan Ngọc H và chị Nguyễn Mai K sinh năm 1978 (là bố mẹ đẻ của T) phát hiện thấy T có biểu hiện mệt mỏi, tâm lý sợ sệt, nghi ngờ tra hỏi T và Tuấn A, T đã kể lại toàn bộ sự việc bị Hà Đại D có hành vi hiếp dâm vào tối 15/7/2017 như trên. Chị K đã lấy chiếc quần lót T mặc ngày 15/7/2017 bảo quản để giao nộp cho cơ quan điều tra. Sáng ngày 18/7/2017, chị K đã đưa T đến phòng khám đa khoa Sông Hồng (tại địa chỉ số 102 Tô Hiệu, thành phố Nam Định), kết quả khám T bị rách màng trinh, âm đạo sưng tấy đỏ, có khí hư và nhiều dịch, cổ tử cung bị viêm đỏ. Chiều ngày 18/7/2017 ông Phan Ngọc H và cháu Phan Thị Phương T đã có đơn tố giác hành vi phạm tội của Hà Đại D đến cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định (BL: 04-06; 108-144).

Sau khi nhận được đơn tố giác cơ quan CSĐT- Công an tỉnh Nam Định đã tiến hành điều tra xác minh thu thập tài liệu khám phụ khoa của Phan Thị Phương T xác định: tại bệnh án ngoại trú ngày 18/7/2017 kết luận: âm hộ bị viêm đỏ. Màng trinh bị rách, sưng tấy đỏ. Âm đạo có nhiều dịch màu hồng, khí hư màu trắng đục. Cổ tử cung viêm đỏ. Kết quả xác minh bác sỹ điều trị cho cháu T xác định: màng trinh của cháu T bị rách hoàn toàn, vết rách mới. (BL 08- 17)

Chiếc quần lót của Phan Thị Phương T mặc vào tối ngày 15/7/2017 có dính chất màu nâu đã khô, Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ đồng thời thu giữ mẫu tóc của Hà Đại D, tiến hành trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ công an giám định trên chiếc quần lót của T có xác tình trùng người hay không và xác định GEN của tình trùng. Tại bản kết luận giám định số 3763/C54(TT3) ngày 11/9/2017 của

Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Trên chiếc quần lót ghi thu của Phan Thị Phương T không có xác tình trùng người. (BL: 30- 34)

Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập Hà Đại D để đấu tranh làm rõ. Tại Cơ quan điều tra ban đầu Hà Đại D đã khai nhận toàn bộ hành vi hiếp dâm cháu Phan Thị Phương T như trên (quá trình ghi lời khai có ghi âm ghi hình). Tuy nhiên sau khi bị khởi tố D thay đổi lời khai không thừa nhận đã hiếp dâm cháu T, mà chỉ thừa nhận có hành vi ôm hôn T, dùng tay phải luồn vào trong áo để sờ vú, sau đó tiếp tục dùng tay phải cởi cúc quần và sờ âm đạo của T, thì bị T kéo tay ra nên D không ôm T nữa.

Tại Cơ quan điều tra T khai nhận: Tại giường trong phòng ngủ nhà D, D nằm đè lên người, đè chặt xuống giường, rồi cứ thế hôn khắp mặt cổ T, cháu T cố gắng đẩy D ra, dùng hai tay đánh vào người và lưng D nhưng không thoát được, sau đó D dùng tay nắm bóp vú của cháu T, cháu T kêu lên “bỏ ra, tôi không đùa đâu”, nhưng D vẫn đè chặt T xuống giường, một tay D lần cởi quần, T chống cự không cho D cởi quần, T cố gắng chống cự mạnh hơn thì D tiếp tục đè ngực một tay kéo quần dài, quần lót của T xuống. Tiếp theo D ngồi hằn dẩy kéo nhanh mạnh, quần dài và quần lót của T xuống rồi ngồi đè lên phần âm hộ của T. T bật ngồi dậy thì D lại lấy tay đè người T xuống, tiếp tục kéo áo phông lên rồi dùng miệng bú vú, T dùng tay đẩy người D ra khỏi người T rồi lập tức kéo quần lên nhưng không được. Khi D bú vú, T đẩy dựa thấy đau ở âm đạo của mình, cảm nhận là D đã đưa D vật của D vào âm đạo, thấy rất đau, đồng thời thấy D cứ nhấp nhô trên người ở phần dưới, còn phần trên vẫn đè chặt lấy người không cho T đẩy dựa. Khoảng 04 đến 05 phút sau D có điện thoại, cháu T đẩy được người D ra và bật dậy kéo quần lên, D nghe điện thoại chuyện gì cháu T không rõ, sau khi nghe điện thoại xong D mặc quần áo lại và bảo cháu T chờ đi lấy xe để đi chở khách. (BL: 108-111)

Trên cơ sở lời khai ban đầu của D và lời khai của Phan Thị Phương T là phù hợp với nhau, đồng thời căn cứ vào kết luận bệnh án phụ khoa của Phan Thị Phương T có đủ cơ sở xác định hành vi phạm tội của D như đã nêu trên.

Kết quả điều tra xác định tại thời điểm D thực hiện hành vi hiếp dâm cháu Phan Thị Phương T có hai cuộc điện thoại gọi đến. Cuộc thứ nhất là của anh Nguyễn Chi L sinh năm 1986, trú tại xóm 16 T, huyện N là chủ chỗ D làm. Tại Cơ quan điều tra anh L khẳng định trong khoảng thời gian từ 20 giờ đến 21 giờ ngày 15/7/2017 anh L dùng số điện thoại 0972718018 gọi điện thoại cho D vào số máy 0975350513 để hỏi về việc đưa nhân viên đi làm. Cuộc điện thoại thứ hai của anh Phan Ngọc H kết quả kiểm tra qua dịch vụ My Viettel số điện thoại 0986811023 của anh H gọi cho D vào số máy 0975350513, thì cuộc gọi này anh H gọi cho D vào lúc 21 giờ 15 phút ngày 15/7/2017. (BL: 28, 172- 176)

Ngoài ra trong quá trình điều tra Hà Đại D còn khai nhận từ khoảng tháng 12/2016 D có quan hệ tình cảm yêu đương nam nữ với Ngô Thùy Tr sinh ngày

25/10/2001, trú tại xóm 3, xã Trục Thuận, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định. Khoảng tháng 05/2017 cho đến tháng 7/2017, D và Tr đã nhiều lần quan hệ tình dục với nhau tại phòng ngủ nhà D, trung bình từ 01 đến 02 tuần lại quan hệ một lần. Lần cuối cùng D quan hệ tình dục với Tr cũng là tối ngày 15/7/2017. (BL: 96, 97, 99, 100)

Tại cơ quan điều tra Ngô Thùy Tr khai nhận có quan hệ tình cảm yêu đương với D từ khoảng cuối năm 2016, đến khoảng tháng 5/2017 thì D và Tr có quan hệ tình dục, sau đó cứ từ một đến hai tuần lại quan hệ một lần, lần cuối cùng là ngày 15/7/2017 khi đang quan hệ với D, thì T có đứng ở cổng gọi D, sau đó Tr cũng ra gặp T, Tr nói với T là “em chào chị”. (BL : 162- 167)

Ngày 24/7/2017 bà Phan Thị H (là mẹ đẻ của Tr) đã đưa Ngô Thùy Tr đến khám tại phòng khám đa khoa cao cấp Sông Hồng. Tại bệnh án ngoại trú ngày 24/7/2017 của phòng khám đa khoa cao cấp Sông Hồng kết luận khám phụ khoa đối với Ngô Thùy Tr: Màng trinh giãn rộng, có vết rách ở vị trí 06h (BL: 18,19, 23)

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra cháu Nguyễn Thị Phương T được gia đình đưa đi khám và điều trị tại phòng khám đa khoa cao cấp Sông Hồng chi phí hết 3.000.000đ; Cháu Ngô Thùy Tr chi phí đi khám điều trị hết 300.000đ. Đại diện hợp pháp cho hai cháu đều đề nghị các cơ quan pháp luật giải quyết bồi thường theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng đã thu giữ: Trong quá trình điều tra Cơ quan Điều tra đã thu giữ; một điện thoại nokia màu đen cũ lắp sim số 0975.350.513 thu giữ của Hà Đại D.

Cáo trạng số 94/QĐ-KSĐT ngày 16/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Hà Đại D về các tội “Hiếp dâm trẻ em” theo quy định tại khoản 1 Điều 112 và tội “Giao cấu với trẻ em” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 115 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo Hà Đại D chỉ thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình đối với cháu Ngô Thùy Tr. Không thừa nhận hành vi phạm tội đối với cháu Phan Thị Phương T.

Đại diện VKSND tỉnh Nam Định trong bản luận tội đã giữ nguyên tội danh, điều luật áp dụng trong cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị HĐXX:

Áp dụng khoản 1 Điều 112; khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999: Xử phạt bị cáo Hà Đại D từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, về tội “Hiếp dâm trẻ em” .

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 115; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999: Xử phạt bị cáo Hà Đại D từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù, về tội “Giao cấu với trẻ em” .

Áp dụng Điều 50 BLHS năm 1999, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội từ 12 đến 13 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/7/2017.

Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo phải bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho bị hại là cháu Ngô Thùy Tr với số tiền tương ứng với 10 tháng lương tối thiểu, tiền khám chữa bệnh là 300.000 đồng.

Đối với cháu Phan Thị Phương T, tại phiên tòa hôm nay, người đại hợp pháp của cháu không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, do vậy đề nghị không đề cập giải quyết.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng hơn 20 giờ ngày 15/7/2017 tại phòng ngủ của gia đình Hà Đại D ở xóm 3, xã Trục Khang, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định. D đã có hành vi sử dụng vũ lực, ôm ghì cháu Phan Thị Phương T sinh ngày 03/3/2004 (tại thời điểm này cháu T mới có 13 tuổi 02 tháng 12 ngày tuổi) làm cháu T không thể chống cự được, sau đó dùng tay cởi quần cháu T thực hiện hành vi giao cấu trái với ý muốn của cháu T. Quá trình điều tra còn xác định được tại nhà ở của gia đình D, trong khoảng thời gian từ tháng 5/2017 đến ngày 15/7/2017, D đã nhiều lần thực hiện hành vi giao cấu có sự đồng ý của Ngô Thùy Tr sinh ngày 25/10/2001 (tại thời điểm này cháu Tr tròn 13 tuổi nhưng chưa đủ 16 tuổi). Xét thấy hành vi của bị cáo D đã có đủ các yếu tố cấu thành tội “Hiếp dâm trẻ em” theo quy định tại khoản 1 Điều 112 BLHS năm 1999 và tội “Giao cấu với trẻ em” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 115 BLHS năm 1999, như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ. Mặc dù tại phiên tòa hôm nay bị cáo D không thừa nhận hành vi giao cấu trái với ý muốn của cháu T; nhưng căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ của vụ án cũng như lời khai của cháu T là bị hại, kết luận khám phụ khoa và bệnh án của cháu T, xét thấy có đủ cơ sở xác định hành vi phạm tội của D như đã nêu trên.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về tình dục, danh dự và nhân phẩm của trẻ em đối

tượng cần được bảo vệ đặc biệt. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự và nhận thức về những điều cấm của pháp luật, đối với hành vi hiếp dâm trẻ em và hành vi giao cấu với trẻ em. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm minh đối với bị cáo.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi “Giao cấu” đối với cháu Tr; ngoài ra bản thân bị cáo đã có thời gian phục vụ trong quân đội nhân dân Việt Nam. Vì vậy cần xem xét cho bị cáo được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS đối với tội “Giao cấu với trẻ em”. Đối với tội “Hiếp dâm trẻ em” bị cáo không nhận tội, do vậy ngoài việc được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 BLHS, thì bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào khác.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. HĐXX xét thấy cần áp dụng khoản 1 Điều 112; khoản 2 Điều 115 BLHS năm 1999, để xử phạt đối với bị cáo và phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài để cải tạo giáo dục bị cáo và làm gương cho kẻ khác.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 592 Bộ luật dân sự 2015:

Buộc bị cáo phải bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho bị hại là cháu Ngô Thùy Tr với số tiền tương ứng với 10 tháng lương tối thiểu, tiền khám chữa bệnh là 300.000 đồng.

Đối với cháu Phan Thị Phương T, tại phiên tòa hôm nay, người đại hợp pháp của cháu không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản tiền nào, do vậy không đề cập giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 41 BLHS; Điều 76 BLTTHS.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc quần lót nữ.

Tuyên trả lại cho bị cáo Hà Đại D 01 (một) chiếc điện thoại di động Nokia màu đen cũ có số sim số 0975.350.513, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công thi hành án.

[8] Về án phí hình sự: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và số tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hà Đại D phạm các tội “Hiếp dâm trẻ em” và tội “Giao cấu với trẻ em”.

Áp dụng khoản 1 Điều 112; khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999: Xử phạt phạt bị cáo Hà Đại D 09 (chín) năm tù. Về tội “Hiếp dâm trẻ em” .

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 115; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999: Xử phạt phạt bị cáo Hà Đại D 03 (ba) năm tù. Về tội “Giao cấu với trẻ em” .

Áp dụng Điều 50 BLHS năm 1999, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 12 (mười hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/7/2017, về các tội “Hiếp dâm trẻ em” và “Giao cấu với trẻ em”.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 42 BLHS; Điều 592 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo phải bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho bị hại là cháu Ngô Thùy Tr với số tiền tương ứng với 10 tháng lương tối thiểu, tiền khám chữa bệnh là 300.000 đồng. Tổng số tiền là 13.300.000 đồng, giao cho chị Phạm Thị Huê là người đại diện hợp pháp của cháu Tr nhận số tiền là 13.300.000 đồng.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 41 BLHS; Điều 76 BLTTHS.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc quần lót nữ.

Tuyên trả lại cho bị cáo Hà Đại D 01 (một) chiếc điện thoại di động Nokia màu đen cũ có số sim số 0975.350.513, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công thi hành án.

(Chi tiết cụ thể ghi trong biên bản giao nhận vật chứng số 12/18 ngày 23 tháng 11 năm 2017 giữ phòng PC45 - Công an tỉnh Nam Định và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nam Định).

4. Về án phí: Bị cáo Hà Đại D phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 665.000đ (sáu trăm sáu mươi năm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo Hà Đại D, người đại diện hợp pháp cho người bị hại, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp Cao và VKSND Cấp Cao;
- VKSND và CA tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Hà Nam